|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND THỊ XÃ MỸ HÀO**PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO**

|  |
| --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

 *(Đề gồm 02 trang)* | **KỲ THI GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI****NĂM HỌC 2024-2025****MÔN THI: NGỮ VĂN – LỚP 9****Thời gian:** 120 phút *(không kể thời gian giao đề)*Ngày thi: …/…/20.. |

**I. PHẦN ĐỌC – HIỂU** (5,0 điểm)

 Đọc văn bản sau và thực hiện các bước theo yêu cầu:

|  |  |
| --- | --- |
| **Một đời áo nâu**Một đời mẹ mặc áo nâuBao nhiêu tấm cũng một màu đất đaiRách lành kể những hôm maiÁo như đời mẹ sờn phai mỗi ngàyÁo nâu bạc, áo nâu gầyÁo như thửa ruộng chở đầy nắng mưaLắng nghe sợi vải ngày xưaThấy trong mặn chat đã thừa mồ hôi | Bao nhiêu nước mắt mẹ rơiÁo nâu gói cả những lời xót xaMẹ như song phía quê nhàDốc long đôi vạt phù sa lặng thầmMẹ đi về phía tram nămCon ngồi xếp những nâu trầm mà thươngThôi đành nhờ cả khói sươngÁo nâu ơi, hãy theo đường mẹ đi… (“Một đời áo nâu”- Nguyễn Văn Song, Báo Văn nghệ Hải Dương 18/10/2020) |

**Câu 1**. (0,5 điểm) Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2**. (1,0 điểm) Nhận xét về hình ảnh trong bài thơ?

**Câu 3**. (1,5 điểm) Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

“Áo nâu bạc, áo nâu gầy

Áo như thửa ruộng chở đầy nắng mưa”

**Câu 4**. (1,0 điểm) Tình cảm của nhà thơ dành cho mẹ được thể hiện như thế nào trong bài thơ?

**Câu 5**. *(1,0 điểm)* Qua bài thơ, tác giả muốn gửi thông điệp gì đến người đọc?

**II. PHẦN VIẾT (15,0 điểm)**

**Câu 1** (5,0 điểm): Từ tình cảm của người con với mẹ trong bài thơ “Một đời áo nâu” của tác giả Nguyễn Văn Song ở phần Đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn khoảng 15-20 dòng trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống.

**Câu 2** (10,0 điểm): Pautopski (nhà văn Nga nổi tiếng với thể loại truyện ngắn, được đề cử giải Nobel Văn học năm 1965) đã từng khẳng định: ***“Niềm vui của nhà văn chân chính là được làm người dẫn đường đến xứ sở của cái đẹp”.***

Viết bài văn phân tích truyện ngắn “Áo Tết” của Nguyễn Ngọc Tư trong văn bản sau để làm sáng tỏ nhận định trên.

**ÁO TẾT** (Nguyễn Ngọc Tư)

 Con bé Em cười tủm tỉm khi nghĩ đến cái áo đầm màu hồng mà má nó mua cho:

* Tết này mà mình mặc cái áo đó đi chơi, đẹp như tiên cho mà coi.

Nó nghĩ và nó muốn chia sẻ với con Bích, bạn nó. Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo, mó nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm, con bé thích con Bích vì nó hiền, với lại ngồi kế nhau từ lớp một đến lớp năm, làm sao mà không than cho được. Hôm hai mươi sáu, học buổi cuối năm, hai đứa nôn Tết quá quá trời nên tính trước, nếu mùng một con bé Em đi về ngoại thì mùng Hai hai đứa tới nhà cô giáo. Bây giờ con bé Em tính trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thắt nơ, bâu viền kim tuyến cho tụi bạn lé con mắt luôn.

 Con Bích đang ngồi nướng bắp thế cho má nó đi sách cặn cho heo. Bé Em muốn khoe liền nhưng bày đặt nói gièm:

* Còn mấy ngày nữa Tết rồi hen, mầy có đồ mới chưa?
* Có, má tao đưa vải cho cô Ba thợ cắt rồi, má tao nói gần Tết đồ nhiều, dồn đống, chắc hai mươi tám mới lấy được.
* Vậy mầy được mấy bộ?
* Có một bộ hà.

Con bé Em trợn mắt: Ít quá vậy?

* Con Út Mót với Con Út Hết được hai bộ. Tao lớn rồi, nhường cho tụi nó.
* Vậy à?

Bé Em mất hứng hẳn, nó lựng khựng nửa muốn khoe, nửa muốn không.

Nhưng rõ ràng là con Bích không quên nó. - Còn mầy?

* Bốn bộ. Má tao mua cho đủ mặc từ mùng Một tới mùng Bốn, bữa nào cũng mặc đồ mới hết trơn. Trong đó có bộ đầm hồng nổi lắm, hết sảy luôn.
* Mầy sướng rồi.

 Con Bích nói xong vẫn cười nhưng mắt nó xịu xuống, buồn hẳn. Nhà nó nghèo, sao bì được với nhà con bé Em. Hồi nhỏ, nó chuyên mặc áo con trai của anh Hai nó để lại. Áo nó thì chuyển cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mèm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái, mấy chị em nó biết thân, lo học chứ không so đo chuyện cũ mới, má nó nói hoài: “Nhà mình nghèo quá hà, rang vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho”. Con bé Em nhìn con Bích lom khom rồi cúi xuống, trở trở cái bắp nướng:

* Bộ đồ mầy mai chắc đẹp lắm, bữa mùng Hai mầy mặc bộ đó đi nhà cô hen?

 Rồi tới mùng một, mùng hai, bé Em lại rủ con Bích đi chơi. Hai đứa mặc đồ hơi giống nhau, chỉ khác là con Bích mặc áo trắng bâu sen, con bé Em thì mặc áo thun có in hình mèo bự. Cô giáo tụi nó khen: “Coi hai đứa lớn hết trơn rồi, cao nhòng”.

 Hai đứa cười. Lúc đó con bé Em nghĩ thầm, mình mà mặc bộ đầm hồng thế nào cũng mất vui. Bạn bè phải vậy chớ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy có mặc gì thì Bích cũng quý Em. Thiệt đó.

**Chú thích:** *Nguyễn Ngọc Tư là một nhà văn, thành viên Hội nhà văn Việt Nam. Là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam với giọng văn đậm chất Nam Bộ, giọng kể trữ tình mềm mại mà sâu sắc về những cuộc đời éo le, về những số phận chìm nổi. Năm 2018, tác giả được trao Giải thưởng Văn học Liberaturpreis 2018 do Litprom (Hiệp hội quảng bá văn học chấu Á, châu Phi, Mỹ Latin ở Đức) bình chọn, dựa trên việc xem xét các bản dịch tiếng Đức tác phẩm nổi bật của các tác giả nữa đương đại tiêu biểu trong khu vực.*

 *“Áo Tết” là một trong những truyện ngắn nổi bật, giàu tính nhân văn của Nguyện Ngọc Tư được nhiều người biết đến.*

 --------------------HẾT--------------------

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

*Họ và tên thí sinh……………………………………Số báo danh…………………*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần đọc hiểu** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | **5,0** |
| **1** | Bài thơ được viết theo thể thơ lục bát. | **0,5** |
| **2** |  Nhận xét các hình ảnh trong bài thơ: * Hình ảnh thơ giản dị, mộc mạc: *tấm áo, dòng sông quê, thửa ruộng gợi hình ảnh người mẹ quê, không gian làng quê*.
* Hình ảnh thơ đa nghĩa, vừa là đối tượng miêu tả vừa mang tính biểu tượng cho hình tượng nghê thuật trung tâm là người mẹ.
* Khắc họa hình ảnh người mẹ giản dị, giàu tình yêu thương và đức hi sinh, tình cảm của nhà thơ dành cho mẹ.
 | **0,5****0,5** |
| **3** | **- Biện pháp tu từ:** + Điệp ngữ: *áo nâu*+ So sánh: *Áo- thửa ruộng chở đầy nắng mưa*+ Hoán dụ: *áo nâu (chỉ người mẹ nông dân).***- Tác dụng:** + Làm cho cách diễn đạt giàu hình ảnh, sinh động, gợi cảm, tạo nhịp điệu cho câu thơ.*+* Nhấn mạnh sự vất vả, tần tảo của người mẹ.+ Thấu hiểu sự vất vả, khó khan của mẹ phải lặn lội đồng áng không quản mưa nắng để nuôi con.+ Thể hiện tình cảm yêu thương đến xót xa của tác giả đối với mẹ. | **0,5****1,0** |
| **4** | **Tình cảm của nhà thơ dành cho người mẹ:**- Xót xa, thấu hiểu, thương cảm khi hoài niệm về cuộc đời lam lũ, vất vả và sự ra đi của mẹ.- Trân trọng, yêu thương và biết ơn sâu sắc trước những vất vả hi sinh lặng lẽ của mẹ dành cho con và gia đình. | **0,5****0,5** |
| **5** |  **Thông điệp:**- Hãy luôn biết quý trọng tình mẫu tử thiêng liêng/tình cảm ra đời.- Biết đồng cảm chia sẻ với mẹ những vất vả khó khan trong cuộc sống.- Yêu thương và trân trọng những khoảnh khắc khi còn được ở bên mẹ.- Phấn đấu học tập, tu dưỡng để trưởng thành để trở thành niềm vui, hạnh phúc, tự hào của mẹ.*( Học sinh có thể rút ra những thông điệp khác miễn là hợp lí và trả lời từ ba thông điệp trở lên thì cho điểm tối đa).* | **1,0** |
| **Phần viết** |  |  | **15,0 đ** |
|  | **1** | **Phần viết đoạn văn nghị luận xã hội** | **5,0** |
| **II** |  |  |  |
|  **Về kĩ năng**  |  |
| a. *Đảm bảo cấu trúc đoạn văn, có đủ các phần mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn; lập luận thuyết phục, có lí lẽ và dẫn chứng cụ thể.* | 0,25 |
| b. Xác định đúng yêu cầu của đề. | 0,25 |
| c. *Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn*: Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau : | 4,0 |
| **- Giới thiệu và nêu được vấn đề cần bàn luận** **- Học sinh nêu được ít nhất hai lí lẽ có bằng chững thuyết phục:****+** Lòng biết ơn là truyền thống tốt đẹp ngàn đời nay của dân tộc.+ *Lòng biết ơn là phẩm chất tốt đẹp của con người trong cuộc sống.**+ Những người có lòng biết ơn được mọi người yêu mến và kính trọng.**+ Lòng biết ơn làm cho mối quan hệ giữa con người với con người trở nên tốt đẹp hơn.*+ Sống với tâm thế trân trọng biết ơn cũng là một trong những cách rèn luyện tính cách, đem lại niềm vui, hạnh phúc. (HS lấy dẫn chứng minh họa phù hợp và thuyết phục)…* **Liên hệ bản thân.**

*Lưu ý: Học sinh có thể lựa chọn lí lẽ khác, miễn sao lập luận chặt chẽ, độc đáo mà hợp lí, có sức thuyết phục. Khuyến khích những bài làm có sự sáng tạo.* |  |
|  |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0,25 |
| **II** | **2** | **Phần viết bài văn Nghị luận văn học** | **10,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận: Trình bày đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Phần mở bài: biết dẫn dắt hợp lý nêu được vấn đề; phần thân bài: biết tổ chức thành nhiều đoạn văn, liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; phần kết bài: khái quát được vấn đề và thể hiện được nhận thức của cá nhân.* | 0,25 |
|  |
|  |  |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.* | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề thành các luận điểm*: vận dụng các thao tác lập luận, có sự kết hợp giữa các lí lẽ và dẫn chứng. Thí sinh có thể giải quyết vấn đề theo các hướng sau:  | 9,01,02,04,01,01,51,00,51,0 |
| **1. Mở bài:**- Giới thiệu nhận định/ hoặc nêu nội dung cơ bản của nhận định: “niềm vui của nhà văn chân chính là được làm người dẫn đường đến xứ sở của cái đẹp”.- Giới thiệu chủ đề và một vài nét đặc sắc về hình thức về nghệ thuật của tác phẩm.**2. Thân bài:**Giải thích sơ lược nhận định***– Niềm vui***: là trạng thái cảm xúc hân hoan, vui sướng của con người***- Nhà văn chân chính:*** là người tạo ra các tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật mang tính nhân văn cao cả.***- Xứ sở của cái đẹp:*** là thế giới của cái đẹp (thiên nhiên, con người, tình cảm, tâm hồn mang tính nhân văn).=>Thông qua tác phẩm nhà văn đưa người đọc khám phá vẻ đẹp của cuộc sống, của tình người. Học sinh biết gắn ý kiến, quan điểm trong quá trình lập luận với nhận định “ Niềm vui của nhà văn chân chính là được là người dẫn đường đến xứ sở của cái đẹp” một cách phù hợp, linh hoạt**b. Nêu và phân tích chủ đề:**- **Chủ đề:** ca ngợi tình yêu thương, sự sẻ chia và đồng cảm giữa con người với con người- **Phân tích chủ đề**+ Sự sẻ chia, yêu thương đồng cảm của những đứa trẻ+ Đó là vẻ đẹp của long nhân hậu, trắc ẩn+ Cái nhìn ấm áp, nhân hậu của nhà văn và cuộc sống**c. Nêu và phân tích một số đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm- Nghệ thuật xây dựng hình thức truyện/ cốt truyện:****+** Tình huống truyện: Nhà văn đặt nhân vật vào trong tình huống lựa chọn giữa việc mặc khoe áo hay là mặc đơn giản để giống bạn để hai người vui,… Cuối cùng nhân vật bé Em đã chọn bộ váy thường giống Bích-> Tình huống truyện để nhân vật bộc lộ tính cách, phẩm chất, đồng cảm, sẻ chia với bạn+ Cốt truyện xoay quanh cuộc sống đời thường: truyện về áo mặc ngày Tết của những đứa trẻ**- Nghệ thuật xây dựng nhân vật bé Em:**+ Bé Em có một cuộc sống đầy đủ, khá giả+ Bé Em là người hồn nhiên, hòa đồng, than thiện, gần gũi với mọi người: không phân biệt giàu nghèo, than thiện với Bích, có váy mới cũng muốn chia sẻ với cô bạn thân+ Bé Em hiểu, cảm thông, chia sẻ với hoàn cảnh khó khăn của bạn: khi được mẹ mua đồ váy áo diện Tết , bé Em có ý định ngày mùng hai Tết sẽ mặc chiếc đầm hồng đẹp nhất để rủ Bích cùng đi nhà cô giáo. Khi biết Bích chỉ có một bộ váy áo mà lí do là để nhường cho hai đứa em nhỏ của mình, bé Em đã quyết định mặc bộ giống Bích để đến nhà cô giáo. Khi cô giáo khen, bé Em vui lắm( HS có thể phân tích nghệ thuật xây dựng nhân vật Bích).**- Chi tiết tiêu biểu trong truyện và ý nghĩa của nó:**VD: Bé Em quyết định chọn mặc bộ giống Bích để đến nhà cô giáo chơi ngày mồng hai Tết=> Làm nổi bật tính cách nhân vật và chủ đề của truyệnHS có thể chọn chi tiết tiêu biểu khác, nếu hợp lí và phân tích được ý nghĩa của nó thì cho điểm tối đa- **Ngôi kể thứ ba** khiến cho câu chuyện mang tính chất khách quan, khiến nhân vật chính hiện lên sinh động, chân thực**3. Kết bài:**- Khẳng định lại ý kiến của người viết về chủ đề và đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm- Nêu suy nghĩ, cảm xúc trải nghiệm cá nhân hoặc bài học rút ra từ tác phẩm. |
|  | d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0,25 |
|  **Tổng điểm** | **10,0** |

*Lưu ý chung:*

*1. Đây là hướng dẫn chấm mở, thang điểm không quy định chi tiết đối với từng ý nhỏ, chỉ nêu mức điểm của phần nội dung lớn nhất thiết phải có.*

*2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu mỗi câu, đồng thời phải được triển khai chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Chấp nhận bài viết không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.*

*4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng.*

*5. Cần trừ điểm đối với những lỗi về hành văn, ngữ pháp và chính tả.*